

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 75/2024/HS-ST
Ngày: 05-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà Phạm Thị Bích Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đang,

Bà Vũ Thị Quỳnh.

- **Thư ký phiên tòa:** bà Vũ Quỳnh Mai - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa:** bà Phạm Thị Phương Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 75/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Đinh Anh T, sinh ngày 01/11/1993; tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: tổ A, phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn M và bà Trịnh Thị T1; có vợ Trương Thị H và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/7/2024 đến ngày 22/7/2024 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại. (Có mặt).

2. Đinh Văn N, sinh ngày 05/10/1988; tại: tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: tổ dân phố Đ, phường Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn T2 và bà Nguyễn Thị H1; có vợ Trần Thị L và 03 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/7/2024 đến ngày 22/7/2024 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại. (Có mặt).

3. Nguyễn Tuấn T3, sinh ngày 24/6/1984; tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: tổ dân phố Đ, phường Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch:

Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị H2; có vợ Đỗ Thị M1 (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/7/2024 đến ngày 22/7/2024 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại. (Có mặt).

4. Phạm Văn H3, sinh ngày 23/11/1979; tại tỉnh Ninh Bình; nơi thường trú: tổ dân phố L, phường Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình (nơi ở hiện nay: tổ dân phố G, phường Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình); nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Sự N1 và bà Vũ Thị L1; có vợ Nguyễn Thị P và 03 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: (1) ngày 21/02/1998 bị Tòa án nhân dân thị xã Tam Điệp (nay là thành phố T) xử phạt 06 tháng tù giam về tội “Cố ý gây thương tích), chấp hành xong ngày 24/6/1998 (đã được xóa án tích); (2) ngày 19/01/2017 bị Công an phường B, thành phố T ra Quyết định xử phạt hành chính số 50/QĐ xử phạt 200.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, chấp hành xong ngày 20/3/2017; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/7/2024 đến ngày 22/7/2024 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại. (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1988; nơi cư trú: tổ dân phố Đ, phường Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 19/7/2024, Đinh Anh T, Đinh Văn N, Phạm Văn H3, Nguyễn Tuấn T3 đến nhà anh Nguyễn Văn B ở tổ dân phố Đ, phường Y, thành phố T chơi. Khi đến, thấy cổng khép, cửa nhà mở thì 04 người đi vào nhà không thấy ai ở nhà nên vào phòng khách ngồi uống nước đợi anh B về. Quá trình ngồi uống nước, T rủ T3, N, H3 đánh bạc, T nói “Anh em làm tý ba cây rồi về”; T3, N, H3 đều hiểu T rủ đánh bạc hình thức “Ba cây” được thua bằng tiền nên đồng ý và thống nhất mức độ chống cửa 100.000 đồng. Sau khi thống nhất đánh bạc, N về nhà lấy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân mang sang nhà anh B rồi cùng T, T3, H3 đi vào phòng ngủ nhà anh B ngồi lên giường để đánh bạc. N lọc bỏ 16 quân bài gồm các quân 10, J, Q, K để ở cạnh giường rồi sử dụng 36 quân bài còn lại chia cho mỗi người 03 quân bài để bắt đầu đánh “Ba cây” được thua bằng tiền. T, N, T3 và H3 ngồi đánh “Ba cây” được thua bằng tiền đến 17 giờ 50 cùng ngày 19/7/2024 thì bị Công an thành phố T phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trên giường 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và tổng số tiền 17.900.000 đồng, trong đó thu giữ trên chiếu trước mặt vị trí ngồi của T 7.600.000 đồng; thu giữ trên chiếu trước mặt vị trí ngồi của N 1.100.000 đồng; thu giữ trên chiếu trước mặt vị trí ngồi của T3 3.000.000 đồng;

thu giữ trên chiếu trước mặt vị trí ngồi của H3 4.000.000 đồng và trong túi quần sau bên phải 2.200.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định tổng số tiền T, N, T3 và H3 sử dụng đánh bạc là 17.900.000 đồng, trong đó T sử dụng 5.800.000 đồng đánh bạc, khi bị bắt quả tang thắng 1.800.000 đồng; N sử dụng 3.700.000 đồng đánh bạc, khi bị bắt thua 2.600.000 đồng; T3 sử dụng 5.100.000 đồng đánh bạc, khi bị bắt thua 2.100.000 đồng; H3 sử dụng 3.300.000 đồng đánh bạc, khi bị bắt thắng 2.900.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 76/CT-VKS ngày 09 tháng 10 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố các bị cáo Đinh Anh T, Đinh Văn N, Phạm Văn H3, Nguyễn Tuấn T3 về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Ninh Bình giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Đinh Anh T, Đinh Văn N, Phạm Văn H3, Nguyễn Tuấn T3 phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Văn H3. Xử phạt bị cáo Phạm Văn H3 từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng. Phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đinh Anh T, xử phạt bị cáo Đinh Anh T từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ 5% đến 10% thu nhập hàng tháng trong thời gian chấp hành hình phạt. Phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35, Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Tuấn T3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn T3 từ 30.000.000 đồng đến 36.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35, Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đinh Văn N. Xử phạt bị cáo Đinh Văn N từ 30.000.000 đồng đến 36.000.000 đồng.

-Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- + Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân;
- + Tịch thu nộp ngân sách số tiền 17.900.000 đồng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Văn B trình bày: việc các bị cáo đến nhà anh vào ngày 19/7/2024 chơi và đánh bạc trong phòng ngủ nhà anh, khi đó anh đang đi làm không biết gì và anh xác nhận anh không bị mất tài sản gì nên không có ý kiến đề nghị gì.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp đã truy tố và nói lời sau cùng các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố. Hành vi của các bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 19/7/2024 (BL60-62), tang vật, các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đầy đủ cơ sở kết luận: khoảng 16 giờ 40 phút ngày 19/7/2024, tại nhà anh Nguyễn Văn B ở tổ dân phố Đ, phường Y, thành phố T, Đinh Anh T, Đinh Văn N, Nguyễn Tuấn T3 và Phạm Văn H3 sử dụng 36 quân bài tứ lơ khơ đánh bạc trái phép, hình thức “Ba cây” được thua bằng tiền với tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 17.900.000 đồng.

[2] Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh “ba cây” như đã nêu trên là trái phép, là cố ý, xâm phạm trật tự công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ, ảnh hưởng đến tình hình trị an ở địa phương.

Theo quy định tại Điều 321 của Bộ luật Hình sự:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

.....

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.

Như vậy, hành vi của các bị cáo Đinh Anh T, Đinh Văn N, Phạm Văn H3, Nguyễn Tuấn T3 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[3] Các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm giản đơn, không có sự phân công đều là người thực hành. Trong đó, bị cáo Đinh Anh T vừa là người khởi xướng việc phạm tội, vừa là người thực hành, các bị cáo Đinh Văn N, Phạm Văn H3, Nguyễn Tuấn T3 đều là người thực hành tích cực.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho các bị cáo Đinh Anh T, Đinh Văn N, Phạm Văn H3 và Nguyễn Tuấn T3; các bị cáo Đinh Anh T, Nguyễn Tuấn T3, Đinh Văn N phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Tuấn T3 có bố đẻ là thương binh, bị cáo Phạm Văn H3 có bố đẻ là người có công với cách mạng được nhà nước tặng thưởng Bằng khen là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần được áp dụng cho các bị cáo.

- Về nhân thân: các bị cáo Đinh Anh T, Nguyễn Tuấn T3, Đinh Văn N đều là người có nhân thân tốt, chưa từng vi phạm pháp luật.

Bị cáo Phạm Văn H3 là người có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về tội “Cố ý gây thương tích”, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”.

[5] Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt các bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội và đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét vai trò, số tiền từng cá nhân dùng vào việc đánh bạc, tính chất mức độ tham gia phạm tội, nhân thân của các bị cáo, cụ thể như sau:

- Đối với bị cáo Phạm Văn H3 sử dụng số tiền ít nhất 3.300.000 đồng vào việc đánh bạc, nhưng bị cáo là người có nhân thân xấu đã từng bị kết án, bị xử phạt vi phạm hành chính. Do vậy, bị cáo phải chịu mức hình phạt cao nhất trong vụ án và áp dụng loại hình phạt tù đối với bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều

51 của Bộ luật hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên căn cứ Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo theo đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

- Đối với bị cáo Đinh Anh T là người khởi xướng việc đánh bạc, bị cáo sử dụng 5.800.000 đồng vào việc đánh bạc là nhiều nhất, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do đó phải chịu mức hình phạt cao thứ hai trong vụ án. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt nên không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 36 của Bộ luật Hình sự áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, có căn cứ, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

- Đối với bị cáo Nguyễn Tuấn T3 và Đinh Văn N đều là những người có nhân thân tốt chưa từng vi phạm pháp luật, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo Nguyễn Tuấn T3 sử dụng số tiền đánh bạc là 5.100.000 đồng; bị cáo Đinh Văn N sử dụng số tiền đánh bạc là 3.700.000 đồng, do vậy cần áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền đối với cả hai bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo Đinh Anh T và bị cáo Phạm Văn H3.

Các bị cáo Nguyễn Tuấn T3 và Đinh Văn N do áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 bộ tú lơ khơ 52 quân là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với số tiền 17.900.000 đồng là tiền do phạm tội mà có nên căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8] Về các vấn đề khác:

Đối với anh Nguyễn Văn B là chủ nhà, việc các bị cáo đến nhà anh chơi và tự ý vào phòng ngủ nhà anh đánh bạc anh B không biết, nên anh B không vi phạm pháp luật.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định

của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[10] Về án phí: các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[11] Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Phạm Văn H3;

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đinh Anh T;

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Tuấn T3;

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đinh Văn N;

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: các bị cáo Đinh Anh T, Nguyễn Tuấn T3, Đinh Văn N, Phạm Văn H3 phạm tội “Đánh bạc”.

1.1. Xử phạt bị cáo Phạm Văn H3 10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 (hai mươi) tháng tính từ ngày tuyên án 05/11/2024.

Giao bị cáo Phạm Văn H3 cho Ủy ban nhân dân phường Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo

có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án Hình sự.

Phạt bổ sung bị cáo Phạm Văn H3 10.000.000 (mười triệu) đồng.

1.2. Xử phạt bị cáo Đinh Anh T 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 3 ngày tạm giữ (từ 19 giờ ngày 19/7/2024 đến 19 giờ ngày 22/7/2024) bằng 9 ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an thành phố T nhận được Quyết định thi hành án.

Khấu trừ 5% thu nhập hàng tháng của bị cáo Đinh Anh T trong thời gian chấp hành án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Y, thành phố T nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Theo quy định tại khoản 4 Điều 36 của Bộ luật Hình sự thì người bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Phạt bổ sung bị cáo Đinh Anh T 10.000.000 (mười triệu) đồng.

1.3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn T3 30.000.000 (ba mươi) đồng.

1.4. Xử phạt bị cáo Đinh Văn N 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

2. Xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, đã qua sử dụng;
- Tịch thu nộp ngân sách số tiền 17.900.000 (mười bảy triệu chín trăm nghìn) đồng.

(Chi tiết vật chứng như Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng lập ngày 10/10/2024 giữa Công an thành phố T và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp. Số tiền 17.900.000 đồng đã được chuyển đến tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự theo Ủy nhiệm chi lập ngày 09/10/2024).

3. Về án phí: các bị cáo Đinh Anh T, Nguyễn Tuấn T3, Đinh Văn N, Phạm Văn H3 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 05/11/2024. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố Tam Điệp;
- Cơ quan Điều tra CATP Tam Điệp;
- Cơ quan THA hình sự CATP Tam Điệp;
- Chi cục THA dân sự thành phố Tam Điệp;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HSVA, VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Thị Bích Hồng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA